

Số: 6689/2023/EIB-TGD
V/v công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng lẻ
và hợp nhất quý 2 năm 2023 của Eximbank

TP HCM ngày 28 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

- Mã chứng khoán: **EIB**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

- Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

- Email: eximbank.cbtt@eximbank.com.vn

Website: <https://eximbank.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý 2 năm 2023.

- Công văn Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 so với cùng kỳ năm trước.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 28/07/2023 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý 2 năm 2023
- Công văn Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 so với cùng kỳ năm trước

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu, KTT&T.




Võ Văn Dũng

Số: 6688/2023/EIB-TGD
V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
quý 2 năm 2023 so với cùng kỳ năm trước

TP. HCM ngày 28 tháng 07 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) riêng lẻ và hợp nhất quý 2 năm 2023 của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 28/07/2023;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 thay đổi so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Tình hình kinh tế 6 tháng đầu năm 2023:

Kinh tế thế giới diễn biến phức tạp và gặp nhiều khó khăn kể từ khi cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine. Tại Mỹ, thị trường lao động vẫn vô cùng mạnh mẽ tạo ra việc làm mới đều đạt 30 tháng liên tiếp, thất nghiệp đang ở mức thấp nhất lịch sử, Fed đã trải qua 11 lần tăng lãi suất liên tiếp. Tại Châu Âu, hai đầu tàu Đức đã trải qua suy thoái kỹ thuật (2 quý tăng trưởng âm liên tiếp), Pháp với cuộc bạo loạn quy mô lớn gần đây đã gây thiệt hại lớn chắc chắn sẽ tác động mạnh mẽ đến tăng trưởng kinh tế vốn đã mong manh, Anh đã trải qua 13 lần tăng lãi suất và lạm phát vẫn tăng lên (trên 8%), Trung Quốc và Nhật Bản vẫn đang chật vật thúc đẩy nhu cầu, tăng trưởng kinh tế dù đã duy trì/hạ lãi suất điều hành ở các mức thấp nhất lịch sử.

Tại Việt Nam, tăng trưởng kinh tế thấp hơn kịch bản đề ra trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động khó lường: tăng trưởng GDP sáu tháng đầu năm 2023 chỉ đạt 3,7% khiến cho mục tiêu tăng trưởng 6,5% cả năm 2023 vô cùng thách thức; lạm phát đã giảm liên tiếp qua 6 tháng đầu năm, bình quân chỉ 3,29% thấp hơn các ngưỡng mục tiêu 4,5% của Chính phủ. Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cũng đã 4 lần điều chỉnh giảm lãi suất điều hành, cùng với sự chủ động sử dụng các công cụ thị trường mở, tín phiếu, điều tiết vốn cho nền kinh tế, vừa từng bước hạ được mặt bằng lãi suất huy động của các ngân hàng trên cả thị trường 1 và thị trường 2 đồng thời giữ ổn định được tỷ giá, cải thiện dự trữ ngoại hối.

Mặc dù lãi suất trên thị trường đã hạ nhiệt đáng kể nhưng nhìn chung tăng trưởng tín dụng của toàn ngành đạt mức thấp so với cùng kỳ. Giải thích điều này là do sự hấp thụ vốn của nền kinh tế còn khó khăn. Thu nhập của người dân giảm, số lượng người thiếu việc làm tăng nhanh. Nhiều doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn từ việc thiếu hụt đơn hàng, thu hẹp quy mô sản xuất, hàng tồn kho lãng cao, chủ động trả nợ hoặc không có nhu cầu vay vốn, trong khi nhiều nhóm khách hàng có nhu cầu vay vốn nhưng do không đáp ứng được điều



kiện tối thiểu (tài sản đảm bảo là bất động sản (BDS) sụt giảm giá trị, BDS đã buộc phải bán bớt để trang trải nghĩa vụ tài chính, công nợ, điều kiện tăng trưởng doanh thu không đáp ứng...) nên việc tiếp cận nguồn vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh bị hạn chế, khó khăn về năng lực tài chính nên việc tiếp cận nguồn vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh bị hạn chế.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh của Eximbank Quý 2/2023

2.1. Đối với báo cáo tài chính riêng lẻ

Trước diễn biến hết sức khó khăn của nền kinh tế trong nước đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động của khách hàng là cá nhân cũng như doanh nghiệp. Trong bối cảnh như vậy, Eximbank đã nỗ lực để đạt được kết quả nhất định.

Tổng tài sản đạt 190.555.861 triệu đồng, tăng 2,83% (tương đương 5.246.795 triệu đồng) so với đầu năm. Trong đó, huy động vốn từ các tổ chức kinh tế và dân cư đạt 154.569.083 triệu đồng, tăng 3,87% (tương đương 5.755.067 triệu đồng) so với đầu năm. Dư nợ cho vay đạt 131.849.846 triệu đồng, tăng 1,03% (tương đương 1.344.232 triệu đồng) so với đầu năm.

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 là 424.723 triệu đồng, giảm 452.226 triệu so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Quý 2/2023	Quý 2/2022	DVT: triệu đồng, %	
			Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.089.928	1.415.469	(325.541)	(23,00)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	121.871	122.950	(1.079)	(0,88)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	184.676	118.907	65.769	55,31
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	4.451	89.416	(84.965)	(95,02)
Lãi thuần từ hoạt động khác	69.450	271.537	(202.087)	(74,42)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	272	223	49	21,97
Chi phí hoạt động	756.227	789.297	(33.070)	(4,19)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	177.795	129.966	47.829	36,80
Tổng lợi nhuận trước thuế	536.626	1.099.239	(562.613)	(51,18)
Lợi nhuận sau thuế	424.723	876.949	(452.226)	(51,57)

(i) Thu nhập lãi thuần giảm 325.541 triệu đồng (tỷ lệ giảm 23%) so với cùng kỳ năm trước. Do Eximbank chủ động giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp theo đúng chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Ngoài ra lãi suất huy động vốn tăng cao từ tháng 10/2022 cũng làm chi phí huy động vốn của Ngân hàng tăng lên.

(ii) Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 65.769 triệu đồng (tỷ lệ tăng 55,31%) so với cùng kỳ năm trước. Đây là điểm sáng tích cực khẳng định thế mạnh của Eximbank trong hoạt động kinh doanh ngoại hối thông qua việc áp dụng nhiều công cụ trên thị trường ngoại hối và các giải pháp kinh doanh phù hợp.

(iii) Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 84.965 triệu đồng (tỷ lệ giảm 95,02%) so với cùng kỳ năm trước do trong kỳ điều kiện kinh doanh các giấy tờ có giá như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu tổ chức tín dụng,... chưa thuận lợi.

(iv) Lãi thuần từ hoạt động khác giảm 202.087 triệu đồng (tỷ lệ giảm 74,42%) so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do công tác xử lý thu hồi nợ trong 6 tháng đầu năm 2023 thực hiện chậm hơn kế hoạch đề ra, nguyên nhân do tính thanh khoản và tình hình giao dịch trên thị trường bất động sản chậm hơn so với cùng kỳ năm trước.

(v) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 47.829 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Do các khách hàng cá nhân và doanh nghiệp gặp khó khăn trong hoạt động kinh doanh dẫn đến dư nợ vay chuyển sang nhóm nợ cao hơn, trong đó có một phần chuyển nhóm nợ CIC từ các tổ chức tín dụng khác làm cho chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng lên.

Với những nỗ lực và kết quả hoạt động kinh doanh của Eximbank, ngày 20/7/2023 Eximbank được hãng đánh giá tín nhiệm Quốc tế S&P Global Ratings công bố mức tín nhiệm đối tác dài hạn là B+ với triển vọng “Ổn định” so với mức xếp hạng đã công bố vào tháng 9/2022. Theo S&P Global Ratings, Eximbank luôn được đánh giá là một trong những định chế tài chính có tốc độ phát triển mạnh mẽ trong việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ uy tín, chất lượng dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại để phục vụ cộng đồng trong tình trạng các ngân hàng Việt Nam đang hoạt động trong một môi trường cạnh tranh gay gắt, chứa đựng nhiều yếu tố bất ổn, hứng chịu không ít các cơn gió ngược từ suy giảm kinh tế vĩ mô, lạm phát và suy giảm sức mua toàn cầu.

2.2. Đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 là 422.618 triệu đồng, giảm 51,50% tương ứng 448.769 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Quý 2/2023	Quý 2/2022	DVT: triệu đồng, %	
			Tăng (+)/ Giảm (-) Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.094.223	1.417.523	(323.300)	(22,81)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	123.831	124.334	(503)	(0,40)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	184.676	118.907	65.769	55,31
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	4.451	89.416	(84.965)	(95,02)
Lãi thuần từ hoạt động khác	73.809	272.051	(198.242)	(72,87)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	272	223	49	21,97
Chi phí hoạt động	768.946	798.811	(29.865)	(3,74)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	177.795	129.966	47.829	36,80
Tổng lợi nhuận trước thuế	534.521	1.093.677	(559.156)	(51,13)
Lợi nhuận sau thuế	422.618	871.387	(448.769)	(51,50)

Lý do tương tự như kết quả hoạt động kinh doanh của Eximbank Quý 2/2023 (đối với báo cáo tài chính riêng lẻ).


 3

11790
 V HẠN
 NG N
 PHẢ
 NHẬP K
 T NÀ
 P. HỒ C

3. Kết quả hoạt động kinh doanh của Eximbank 6 tháng đầu năm 2023

3.1. Đối với báo cáo tài chính riêng lẻ

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2023 là 1.122.730 triệu đồng, giảm 400.712 triệu so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2023	6 tháng đầu năm 2022	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	2.323.667	2.658.385	(334.718)	(12,59)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	266.355	220.907	45.448	20,57
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	384.633	272.213	112.420	41,30
(Lỗ)/Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(1.484)	133.429	(134.913)	
Lãi thuần từ hoạt động khác	159.136	392.878	(233.742)	(59,49)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	546	443	103	23,25
Chi phí hoạt động	1.453.745	1.482.416	(28.671)	(1,93)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	269.915	288.302	(18.387)	(6,38)
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.409.193	1.907.537	(498.344)	(26,12)
Lợi nhuận sau thuế	1.122.730	1.523.442	(400.712)	(26,30)

(i) Thu nhập lãi thuần giảm 334.718 triệu đồng (tỷ lệ giảm 12,59%) so với cùng kỳ năm trước. Do Eximbank chủ động giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp theo đúng chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Ngoài ra lãi suất huy động vốn tăng cao từ tháng 10/2022 cũng làm chi phí huy động vốn của Ngân hàng tăng lên.

(ii) Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 45.448 triệu đồng (tỷ lệ tăng 20,57%) so với cùng kỳ năm trước.

(iii) Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 112.420 triệu đồng (tỷ lệ tăng 41,30%) so với cùng kỳ năm trước. Đây là điểm sáng tích cực khẳng định thế mạnh của Eximbank trong hoạt động kinh doanh ngoại hối thông qua việc áp dụng nhiều công cụ trên thị trường ngoại hối và các giải pháp kinh doanh phù hợp.

(iv) Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 134.913 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước do trong kỳ điều kiện kinh doanh các giấy tờ có giá như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu tổ chức tín dụng,... chưa thuận lợi.

(v) Lãi thuần từ hoạt động khác giảm 233.742 triệu đồng (tỷ lệ giảm 59,49%) so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do công tác xử lý thu hồi nợ trong 6 tháng đầu năm 2023 thực hiện chậm hơn kế hoạch đề ra, nguyên nhân do tính thanh khoản và tình hình giao dịch trên thị trường bất động sản chậm hơn so với cùng kỳ năm trước.

(vi) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 18.387 triệu đồng (tỷ lệ giảm 6,38%) so với cùng kỳ năm trước.

3.2. Đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2023 là 1.118.739 triệu đồng, giảm 399.876 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2023	6 tháng đầu năm 2022	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	2.330.832	2.662.447	(331.615)	(12,46)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	270.256	223.520	46.736	20,91
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	384.633	272.213	112.420	41,30
(Lỗ)/Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(1.484)	133.429	(134.913)	
Lãi thuần từ hoạt động khác	163.713	398.291	(234.578)	(58,90)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	546	443	103	23,25
Chi phí hoạt động	1.473.379	1.499.331	(25.952)	(1,73)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	269.915	288.302	(18.387)	(6,38)
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.405.202	1.902.710	(497.508)	(26,15)
Lợi nhuận sau thuế	1.118.739	1.518.615	(399.876)	(26,33)

Lý do tương tự như kết quả hoạt động kinh doanh của Eximbank 6 tháng đầu năm 2023 (đối với báo cáo tài chính riêng lẻ).

Mặc dù bối cảnh chung của nền kinh tế trong 6 tháng đầu năm còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, Eximbank tự tin nền kinh tế trong 6 tháng cuối năm sẽ được cải thiện nhiều. Hoạt động kinh doanh của các khách hàng cá nhân và doanh nghiệp sẽ có những khởi sắc, tình hình bất động sản sẽ được khơi thông hơn. Vì vậy sẽ giúp Ngân hàng tăng trưởng mạnh trong các tháng cuối năm để hoàn thành đúng các mục tiêu đã đề ra trong năm 2023.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (để b/c)
- Lưu. KTTH&T.



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

